

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

BẢNG ĐIỂM THI CHUẨN ĐẦU RA
ANH VĂN

Môn thi: CDR Anh văn
Ngày thi: 17/08/2025

- Ngành: Tất cả các ngành
- Hình thức thi: Trắc nghiệm

STT	MSSV	Họ và Tên		Ngày sinh	Điểm số	Đánh giá	Nhóm thi	Ghi chú
1	54212410068	Nguyễn Lê Tuấn	Anh	03/10/2009	8,5	Đạt	Nhóm 1	
2	54212410044	Nguyễn Thành	Đạt	01/12/2009	7,5	Đạt	Nhóm 1	
3	54212310061	Nguyễn Huy	Hoàng	22/05/2008	8,8	Đạt	Nhóm 1	
4	54212410028	Lương Hoàng	Huy	15/11/2009	6,0	Đạt	Nhóm 1	
5	54212410036	Lê Hoàng Trường	Huy	20/08/2009	5,8	Đạt	Nhóm 1	
6	54212410077	Nguyễn Tuấn	Kiệt	08/02/2009	7,3	Đạt	Nhóm 1	
7	54212310050	Nguyễn Hoàng Anh	Khoa	06/10/2007	8,8	Đạt	Nhóm 1	
8	54212410100	Nguyễn Anh	Khoa	30/03/2009	5,6	Đạt	Nhóm 1	
9	54212410030	Nguyễn Thị Hoài	Mơ	12/07/2005	8,1	Đạt	Nhóm 1	
10	54212310051	Phan Trọng	Như	09/02/2008	7,6	Đạt	Nhóm 1	
11	54212420014	Lương Hoàng	Phúc	05/11/2003	6,9	Đạt	Nhóm 1	
12	54212410151	Nguyễn Phước Minh	Quân	26/09/2003	6,3	Đạt	Nhóm 1	
13	54212310063	Nguyễn Hoàng	Tuấn	28/08/2006	6,3	Đạt	Nhóm 1	
14	54212310024	Nguyễn Tiến	Thành	22/05/2008	4,9	Không Đạt	Nhóm 1	
15	54212410064	Trần Hoài Minh	Thảo	28/07/2009	5,1	Đạt	Nhóm 1	
16	54212410079	Võ Minh	Thiện	05/11/2009	5,5	Đạt	Nhóm 1	
17	1223360165	Liêu Minh	Trọng	03/11/2007	4,5	Không Đạt	Nhóm 1	
18	11310761	Mai Bảo	Chi	02/01/1993	7,5	Đạt	Nhóm 1	
19	1213360006	Vũ	Huy	01/05/2000	5,5	Đạt	Nhóm 1	
20	54212410016	Nguyễn Lâm Hồng	Anh	19/03/2009	2,8	Không Đạt	Nhóm 1	
21	1223360210	Nguyễn Thị Thanh	Diệu	31/10/2007	3,1	Không Đạt	Nhóm 1	
22	54212430002	Hoàng Thị Lệ	My	30/04/1987	9,1	Đạt	Nhóm 1	
23	54212410114	Đoàn Thị Thúy	Nga	04/05/2009	5,3	Đạt	Nhóm 1	
24	54212420026	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	14/06/2006	6,4	Đạt	Nhóm 1	
25	54212410097	Nguyễn Ngọc	Phượng	19/09/2009	8,5	Đạt	Nhóm 1	
26	54212410023	Phạm Băng	Tâm	24/07/2007	5,2	Đạt	Nhóm 1	
27	54212410092	Võ Thị Thu	Tuyền	28/11/2009	5,5	Đạt	Nhóm 1	
28	1213360153	Võ Trí	Thức	06/09/2005	8,9	Đạt	Nhóm 1	
29	54212410065	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	05/08/2009	4,4	Không Đạt	Nhóm 1	
30	54212410047	Phan Nguyễn Bảo	Vy	08/10/2009	6,2	Đạt	Nhóm 1	
31	54212410001	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	15/11/1994	8,8	Đạt	Nhóm 1	
32	54212310075	Phùng Nguyễn Minh	Thùy	06/10/2008	7,6	Đạt	Nhóm 1	
33	1213360140	Huỳnh Phạm Anh	Thư	01/11/2006	7,6	Đạt	Nhóm 1	
34	1223360053	Phạm Huỳnh Phương	Thùy	12/02/2007	5,9	Đạt	Nhóm 1	
35	54212420037	Bùi Gia	Kiên	02/02/1980	8,9	Đạt	Nhóm 1	
36	54212420024	Nguyễn Thị Như	Ý	07/11/2006	8,7	Đạt	Nhóm 1	

STT	MSSV	Họ và Tên		Ngày sinh	Điểm số	Đánh giá	Nhóm thi	Ghi chú
37	2223360419	Trần Minh	Thái	30/08/2007	3,9	Không Đạt	Nhóm 2	
38	2223360417	Đoàn Xuân Phương	An	09/11/2007	6,0	Đạt	Nhóm 2	
39	54222320135	Đặng Trường	Chinh	16/04/1999	5,1	Đạt	Nhóm 2	
40	2213360257	Trần Quốc	Hào	25/03/2006	6,4	Đạt	Nhóm 2	
41	54222320084	Phan Thị Bích	Hằng	15/08/2000	7,2	Đạt	Nhóm 2	
42	2213360189	Bùi Hồ Nguyệt	Loan	16/06/2006	6,9	Đạt	Nhóm 2	
43	2223360362	Trần Vương Song	Ngân	05/12/2007	3,3	Không Đạt	Nhóm 2	
44	2223360350	Đặng Thị Trúc	Phương	15/10/2007	8,3	Đạt	Nhóm 2	
45	2203360016	Võ Tuấn	Quý	30/06/2003	2,4	Không Đạt	Nhóm 2	
46	54222420038	Lê Duy	Tuấn	16/11/1990	8,4	Đạt	Nhóm 2	
47	54222420023	Mai Trúc	Thư	23/04/1998	7,9	Đạt	Nhóm 2	
48	2223360536	Vũ Minh Gia	Thy	03/11/2007	5,3	Đạt	Nhóm 2	
49	54222410011	Nguyễn Huỳnh An	Vy	19/06/2007	6,5	Đạt	Nhóm 2	
50	54222310101	Nguyễn Đình	Chiến	19/05/2008	8,3	Đạt	Nhóm 2	
51	54222310115	Phạm Hoàng	Quân	23/01/2006	7,3	Đạt	Nhóm 2	
52	54222410083	Tổng Thy	Thy	20/10/2009	8,3	Đạt	Nhóm 2	
53	54222330066	Nguyễn Văn	Duy	15/03/1994	2,8	Không Đạt	Nhóm 2	
54	54222430023	Trần Đặng Ngọc	Hiếu	17/08/1986	-	-	Nhóm 2	Hoãn thi
55	54222320119	Trần Quốc	Khiêm	24/08/2005	8,0	Đạt	Nhóm 2	
56	2203360076	Đỗ Ngọc Diễm	My	28/10/2005	5,6	Đạt	Nhóm 2	
57	2223360340	Trần Yến	Nhi	26/11/2007	4,1	Không Đạt	Nhóm 2	
58	54222320029	Trần Thanh	Tâm	10/10/1997	7,1	Đạt	Nhóm 2	
59	2223360045	Nguyễn Ngọc	Thịnh	22/07/2002	4,0	Không Đạt	Nhóm 2	
60	2223360263	Đinh Hiền	Đạt	21/08/2007	6,4	Đạt	Nhóm 2	
61	54222310128	Tạ Đức	Hội	15/07/2008	5,9	Đạt	Nhóm 3	
62	54222310005	Huỳnh Chung Tuấn	Khoa	20/06/2006	5,7	Đạt	Nhóm 3	
63	54222310114	Trần Anh	Khoa	19/09/2008	7,6	Đạt	Nhóm 3	
64	54222410099	Phan Nhật Duy	Minh	17/10/2009	-	-	Nhóm 3	Hoãn thi
65	2223360205	Phạm Nguyễn Thiên	Phúc	16/12/2006	7,2	Đạt	Nhóm 3	
66	2223360313	Nguyễn Nhật Tùng	Dương	27/07/2006	8,1	Đạt	Nhóm 3	
67	2213360194	Nguyễn Quang	Lễ	22/09/2006	-	Không Đạt	Nhóm 3	Vắng thi
68	54232420039	Phan Thị	Lộc	16/07/1994	6,9	Đạt	Nhóm 3	
69	54232420033	Võ Hồng	Phúc	12/12/1988	6,0	Đạt	Nhóm 3	
70	54232420022	Nguyễn Thị	Thời	22/08/1992	5,1	Đạt	Nhóm 3	
71	54222310141	Trịnh Thị Kim	Dung	05/03/2008	4,3	Không Đạt	Nhóm 3	
72	2223360580	Phạm Chi	Mai	22/03/2004	-	Không Đạt	Nhóm 3	Vắng thi
73	54222310102	Phạm Bình	Minh	29/10/2008	6,7	Đạt	Nhóm 3	
74	2213240124	Phan Tiến	Nhất	18/02/1998	7,7	Đạt	Nhóm 3	
75	2203360349	Lê Thị	Quỳnh	08/07/1993	6,1	Đạt	Nhóm 3	
76	54222310184	Trần Văn	Thái	15/11/2004	3,1	Không Đạt	Nhóm 3	
77	2213360113	Nguyễn Huỳnh Minh	Thy	27/10/2006	4,0	Không Đạt	Nhóm 3	
78	54232320006	Nguyễn Phương	Ngân	04/02/1997	6,5	Đạt	Nhóm 3	
79	54232420008	Trần Thị Hoài	Phương	10/08/1993	8,4	Đạt	Nhóm 3	

STT	MSSV	Họ và Tên		Ngày sinh	Điểm số	Đánh giá	Nhóm thi	Ghi chú
80	54232320024	Phan Thụy Trúc	Phương	25/11/1988	8,8	Đạt	Nhóm 3	
81	54222420036	Ngô Minh	Tuấn	15/04/1988	7,7	Đạt	Nhóm 3	
82	2213360171	Lê Gia	Long	16/05/2006	4,9	Không Đạt	Nhóm 3	
83	2213180056	Mai Bá	Triệu	26/01/1998	8,3	Đạt	Nhóm 3	

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm2025

PHÒNG ĐÀO TẠO